

THANH TRA CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 351/TB-TTCTP

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2015

THÔNG BÁO

**Kết luận thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật tại
Ngân hàng Chính sách xã hội**

Ngày 26 tháng 12 năm 2014, Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành Văn bản số 3168/KL-TTCTP kết luận thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật tại Ngân hàng Chính sách xã hội (sau đây viết là NHCSXH); Ngày 10 tháng 02 năm 2015, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 1050/VPCP-V.I thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc về việc xử lý sau thanh tra tại NHCSXH.

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 01 tháng 7 năm 2010 quy định về công khai Kết luận thanh tra, Thanh tra Chính phủ thông báo công khai kết luận thanh tra như sau:

I. NỘI DUNG THANH TRA

Thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật tại NHCSXH, Thanh tra Chính phủ tập trung thanh tra một số nội dung về hoạt động tín dụng, công tác quản lý tài chính, đầu tư xây dựng cơ bản.

II. NHỮNG ƯU ĐIỂM, TỒN TẠI, THIẾU SÓT PHÁT HIỆN QUA THANH TRA

1. Ưu điểm

- NHCSXH đã có những cố gắng trong hoạt động huy động vốn nhằm đảm bảo nguồn vốn đáp ứng mức tăng trưởng tín dụng hàng năm được giao.

- NHCSXH đã triển khai các chương trình tín dụng dành cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Chính sách tín dụng cho hộ nghèo là chính sách được triển khai rộng rãi nhất, đáp ứng một lượng lớn nhu cầu vốn của hộ nghèo, tác động trực tiếp và mang lại hiệu quả thiết thực cho người nghèo. Chính sách này đã xây dựng được mối liên kết tốt giữa Nhà nước thông qua NHCSXH với các tổ chức đoàn thể và người nghèo, phát huy được tính chủ động, nâng cao trách nhiệm của người nghèo với chính quyền cơ sở thông qua việc giữ mối liên hệ, hướng dẫn làm ăn, đôn đốc giải ngân, thu nợ. Trong 11 năm qua, đã có trên 24,5 triệu lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách được vay vốn từ NHCSXH, với doanh số cho vay đạt trên 267 nghìn tỷ đồng. Vốn tín dụng chính sách đã góp phần giúp trên 3,2 triệu hộ vượt qua ngưỡng nghèo; thu hút, tạo việc làm cho trên 10 triệu lao động, trong đó trên 102 nghìn lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; giúp 3.236 nghìn học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn học tập; xây dựng 5.766 nghìn công trình cung cấp nước sạch, công trình nhà tiêu hợp vệ sinh ở nông thôn, gần 700 chòi tránh lũ cho hộ nghèo tại 7 tỉnh miền Trung, gần 95 nghìn căn nhà vượt lũ cho hộ gia đình vùng đồng bằng Sông Cửu Long và Tây

Nguyên, gần 484 nghìn căn nhà cho hộ nghèo và các hộ gia đình chính sách chưa có nhà ở trên toàn quốc

2. Những tồn tại, thiếu sót

2.1. Về hoạt động huy động vốn

Quá trình thực hiện các quy định về huy động vốn, Bộ Tài chính, NHNN, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chưa tích cực trong việc xử lý nguồn vốn cho vay học sinh, sinh viên; các TCTD Nhà nước chưa nghiêm túc trong việc duy trì số dư tiền gửi 2% tại NHCSXH; NHNN chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm giám sát các TCTD thực hiện quy định duy trì số dư tiền gửi; NHCSXH chưa có biện pháp kiên quyết nhắc nhở các TCTD có vi phạm quy định về duy trì số dư tiền gửi tại NHCSXH.

2.2. Về hoạt động cho vay

- Việc cho vay hộ nghèo và cận nghèo tại một số chi nhánh NHCSXH thực hiện chưa chặt chẽ; chưa đối chiếu với Danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo được UBND tỉnh, cấp huyện phê duyệt hàng năm; chưa đồng bộ với các quy định khác của Nhà nước về an sinh xã hội.

- NHCSXH cho vay giải quyết việc làm còn có những tồn tại, khuyết điểm ở các mặt: phê duyệt thời hạn cho vay, thẩm định như hồ sơ không có căn cứ thực tế, không đủ điều kiện vay vốn; thiếu tài liệu chứng minh khả năng tài chính, năng lực chủ dự án, doanh thu, chi phí lợi nhuận dự án, vốn tự có tham gia dự án, lao động thực tế tăng thêm; thiếu kiểm tra sau cho vay dẫn đến tại nhiều dự án vay vốn Chương trình cho vay giải quyết việc làm không đạt được mục đích “giải quyết việc làm”, số lao động tăng thêm không tương xứng với số tiền cho vay; ...

- Việc kiểm tra trước khi cho vay đối với một số hồ sơ cho vay XKLD chưa chặt chẽ; thời gian cho vay vượt quá thời gian lao động trong hợp đồng lao động; việc kiểm tra, rà soát tính hợp pháp, hợp lệ của một số hồ sơ vay vốn Chương trình xuất khẩu lao động chưa đầy đủ. NHCSXH chưa có cơ chế giám sát người đi lao động về thời gian đi, thời gian về, thu nhập của người lao động dẫn đến tình trạng giải ngân cho người vay vốn sau đó không theo dõi, giám sát được người lao động đã đi lao động hay chưa và thu nhập của người đi lao động, của người vay vốn, dẫn đến tỷ lệ nợ quá hạn cao. Các doanh nghiệp XKLD đã vi phạm Điều 8, 14, 16 Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc tại nước ngoài theo hợp đồng số 72/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Các khoản cho vay của NHCSXH đối với những hợp đồng vi phạm tiềm ẩn khả năng mất vốn lớn.

- Một số chi nhánh NHCSXH cho vay hộ SXKD vùng khó khăn, thương nhân hoạt động thương mại tại vùng khó khăn chưa đầy đủ thủ tục theo quy định như thiếu thủ tục xác nhận của UBND cấp xã, cho vay sai đối tượng, cho vay thiếu TSĐB, sử dụng vốn sai mục đích,... Những vi phạm này chưa phổ biến nhưng tiềm ẩn rủi ro cho NHCSXH.

- Việc thẩm định trước khi cho vay của NHCSXH về tình hình sản xuất kinh doanh, về phương án vay vốn của đơn vị vay vốn Chương trình doanh nghiệp vừa và nhỏ chưa chính xác; đồng thời NHCSXH xác định thời gian cho vay không phù hợp với thời gian thu hồi vốn vay dẫn đến NHCSXH cho vay

vượt quá thời gian luân chuyển vốn của đơn vị vay vốn; việc kiểm tra sau khi cho vay của NHCSXH không chặt chẽ; chưa kiểm soát được mục đích sử dụng vốn vay của đơn vị vay vốn theo quy định; ...

2.3. Về phân loại nợ

NHCSXH chưa chấp hành đầy đủ các quy định về phân loại nợ, chưa có hướng dẫn thực hiện việc chuyển từ nợ quá hạn sang nợ trong hạn. Tại một số hồ sơ vay vốn, NHCSXH không chuyển nợ quá hạn kịp thời khi đã hết thời gian trả nợ cuối cùng; không thực hiện việc chuyển nợ quá hạn đối với những doanh nghiệp vay vốn giải quyết việc làm quá hạn trả nợ theo phân kỳ.

2.4. Về xử lý nợ rủi ro

- NHCSXH đã hướng dẫn các điều kiện để khoan nợ, xóa nợ chưa phù hợp với quy định tại Quyết định số 50/2010/QĐ-TTg. NHCSXH và các chi nhánh được kiểm tra chưa tuân thủ quy định về quản lý và xử lý nợ bị rủi ro, hồ sơ khoan nợ, xóa nợ được kiểm tra còn có những tồn tại như: Biên bản xác định mức độ thiệt hại không có xác nhận của cơ quan chuyên ngành; không ghi rõ nội dung, mức độ thiệt hại; nguyên nhân khoan nợ không thuộc nguyên nhân khách quan; xác nhận của UBND xã, Công an xã không có nội dung địa điểm, thời gian mất tích, xác nhận thời gian mất tích chưa đủ 02 năm; một số khoản vay không đủ điều kiện xóa nợ do không đủ cơ sở xác định người vay, người thừa kế được coi là mất tích; không có xác nhận của cơ quan y tế đối với trường hợp ốm đau thường xuyên, mắc bệnh tâm thần; ...

- NHCSXH thiếu kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc gia hạn nợ của các chi nhánh dẫn đến các chi nhánh tiếp tục thực hiện gia hạn nợ theo Văn bản số 2100/NHCS-TD ngày 06/8/2008 của NHCSXH đã hết hiệu lực sau khi Quyết định số 50/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực thi hành.

- Quy định về xử lý rủi ro chưa gán trách nhiệm của cơ quan chuyên môn trong việc xác nhận mức độ thiệt hại làm cơ sở xử lý rủi ro dẫn đến NHCSXH vẫn thực hiện xử lý rủi ro khi hồ sơ xử lý thiếu xác nhận của các cơ quan liên quan.

- UBND tỉnh Phú Thọ ban hành Quyết định số 830/QĐ-UBND ngày 07/4/2009 khoan nợ một số khoản vay Giải quyết việc làm là không đúng quy định tại Quyết định số 15/2008/QĐ-TTg ngày 23/01/2008 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 71/2005/QĐ-TTg ngày 05/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế quản lý, điều hành vốn cho vay của Quỹ Quốc gia về việc làm.

2.5. Về hoạt động quản lý nguồn và hoạt động quản lý tài chính

Chi nhánh Bạc Liêu, An Giang, Bà Rịa - Vũng Tàu, Sóc Trăng chưa thực hiện quy định về định mức an toàn chi trả theo hướng dẫn tại Văn bản số 949A/NHCS-KH ngày 11/5/2010 hướng dẫn và tổ chức thực hiện kế hoạch tín dụng trong hệ thống NHCSXH. Chi nhánh Bạc Liêu, An Giang, Hưng Yên, TP Hồ Chí Minh kê khai không đủ thu nhập cá nhân chịu thuế dẫn đến tính thiếu số thuế thu nhập cá nhân phải nộp ngân sách Nhà nước; NSNN chuyển tiền cấp bù chênh lệch lãi suất và phí quản lý chưa kịp thời.

2.6. Về đầu tư xây dựng cơ bản

- Một số dự án chủ đầu tư là các chi nhánh NHCSXH đã thực hiện chưa đúng một số nội dung: Không đăng tải kế hoạch đấu thầu một số dự án lên thông tin đại chúng; chưa kiểm tra chặt chẽ qui trình thực hiện đấu thầu từ khâu thẩm định hồ sơ mời thầu, xét thầu, quyết định phê duyệt đơn vị trúng thầu; Chưa kiểm tra việc kiểm soát chi về tạm ứng, thanh toán khối lượng theo tiến độ thi công của các chủ đầu tư; Chưa thực hiện ghi chép đầy đủ một số hồ sơ quản lý chất lượng công trình theo quy định: Nhật ký khoan khảo sát, nhật ký ép cọc; Một số đơn vị tham gia công tác Tư vấn thiết kế, Tư vấn đấu thầu đã chỉ định nhà sản xuất vật liệu, vật tư và thiết bị xây dựng công trình, là chưa đúng quy định của Luật Đấu thầu và Luật Xây dựng; Tư vấn giám sát xác nhận chưa đúng khối lượng thi công xây lắp; Hệ số xây dựng các hạng mục hạ tầng thực hiện chưa phù hợp theo chế độ xây dựng cơ bản hiện hành; Khối lượng nghiệm thu thanh toán chưa đúng theo hồ sơ hoàn công, sai đơn giá.

- Đối với một số công trình xây dựng phòng giao dịch huyện do chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố làm chủ đầu tư, còn tồn tại các vi phạm: Sử dụng thiết kế mẫu, thiết kế điển hình không đúng quy định; Không thẩm định dự toán dẫn đến các công trình xây dựng các phòng giao dịch huyện đã thanh toán sai đơn giá, chế độ xây dựng cơ bản; Kiểm tra khối lượng thi công thực tế không chặt chẽ dẫn đến việc phải điều chỉnh lại quyết định phê duyệt quyết toán.

III. KIẾN NGHỊ

Căn cứ kết quả thanh tra, Tổng Thanh tra Chính phủ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ ngành có liên quan và NHCSXH thực hiện một số nội dung sau:

1. Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm điểm trách nhiệm trong việc chậm ban hành văn bản hướng dẫn xác định chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- UBND tỉnh Phú Thọ tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với những cá nhân có liên quan trong việc ban hành Quyết định khoan nợ số 830/QĐ-UBND ngày 07/4/2009 không đúng quy định.

- Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo UBND các cấp kiểm tra, rà soát danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của pháp luật và Thông tư số 24/2014/TT-BLĐTBXH ngày 06/9/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Chỉ đạo kiểm điểm trách nhiệm đối với Chủ tịch UBND cấp xã đã xác nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo không có trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo được Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt (trừ những hộ đáp ứng tiêu chí chuẩn hộ nghèo theo quy định, đã được rà soát, thực hiện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 5889/VPCP-KTTH ngày 27/8/2011 của Văn phòng Chính phủ).

- Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, ngành có liên quan nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung cơ chế chính sách: về phân kỳ trả nợ, chuyển nợ quá hạn tại Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg nhằm đảm bảo tính thống nhất, hiệu lực, hiệu quả trong thực hiện; nghiên cứu ban hành chuẩn nghèo và chính sách giảm nghèo theo địa bàn,

gắn với mức sống tối thiểu của từng khu vực và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản nhằm đảm bảo các hộ nghèo được tiếp cận với các chính sách an sinh xã hội của Nhà nước một cách công bằng, có hiệu quả.

- Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành có liên quan bố trí đủ vốn cho NHCSXH; cấp bù lãi suất, phí quản lý đầy đủ, kịp thời.

2. Kiến nghị các cơ quan liên quan

2.1. Kiến nghị Bộ trưởng Bộ Tài chính

Tiếp tục làm việc với các Bộ, ngành liên quan để cân đối, bố trí nguồn vốn cho NHCSXH theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 14/TTg-KTTH.

2.2. Kiến nghị Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Yêu cầu kiểm điểm trách nhiệm đối với Chủ tịch, Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam; yêu cầu Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam thực hiện việc duy trì số dư tiền gửi 2% tại NHCSXH theo đúng quy định; kiểm điểm trách nhiệm và xử lý theo thẩm quyền đối với Công ty Tài chính TNHH MTV Cao su Việt Nam, Công ty Tài chính TNHH MTV Công nghiệp tàu thủy, Công ty Tài chính TNHH MTV Than Khoáng sản Việt Nam, Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện, Công ty tài chính cổ phần Handico, Công ty tài chính cổ phần Sông Đà, Công ty tài chính cổ phần Xi măng, Công ty tài chính cổ phần Điện Lực, Công ty tài chính cổ phần Hoá chất đã không thực hiện việc duy trì số dư tiền gửi 2% tại NHCSXH theo đúng quy định.

- Tích cực phối hợp với Bộ Tài chính đề xuất Thủ tướng Chính phủ xử lý nguồn vốn 9.000 tỷ đồng NHCSXH vay từ Dự trữ ngoại hối của nhà nước và 3.000 tỷ đồng đã vay từ nguồn tái cấp vốn của NHNN để cho vay HSSV theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

2.3. Kiến nghị Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Hướng dẫn việc thực hiện bổ sung danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo trong năm; Tiếp nhận danh sách do Thanh tra Chính phủ chuyển và có hình thức xử lý nghiêm minh các doanh nghiệp làm dịch vụ môi giới xuất khẩu lao động có vi phạm.

3. Kiến nghị Ngân hàng Chính sách xã hội

- Hội đồng quản trị NHCSXH chỉ đạo Ban điều hành nghiêm túc rút kinh nghiệm trong quản lý, điều hành hoạt động của NHCSXH; khắc phục, chấn chỉnh các thiếu sót, tồn tại nêu trong Kết luận thanh tra. Về cơ chế, chính sách thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung văn bản hướng dẫn nghiệp vụ đảm bảo quản lý chặt chẽ nguồn vốn tín dụng, giảm thiểu rủi ro cho ngân hàng; đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về cho vay đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo và đối tượng chính sách khác phù hợp với thực tiễn.

- Tiến hành kiểm điểm trách nhiệm, tùy theo mức độ vi phạm, khuyết điểm để có hình thức xử lý đúng quy định, đúng thẩm quyền đối với Giám đốc, cán bộ trực tiếp liên quan đến các hồ sơ cho vay, hồ sơ xử lý rủi ro không đủ điều kiện và có hình thức xử lý đối với những tập thể, cá nhân có liên quan đến những vi phạm đã nêu ở phần kết quả thanh tra.

- Kiểm điểm, xử lý kỷ luật đối với giám đốc Phòng giao dịch, cán bộ tín dụng đã cho vay sai quy định đối với Hợp tác xã Nông nghiệp và Tiểu thủ công nghiệp Thịnh Phát tại Chi nhánh Gia Lai.

4. Xử lý vi phạm

4.1. Về tín dụng

- Yêu cầu NHCSXH thu hồi nợ trước hạn đối với những hồ sơ tín dụng cho vay không đúng đối tượng, sử dụng vốn vay sai mục đích, khách hàng không đủ điều kiện cho vay.

- Yêu cầu NHCSXH kiểm tra, rà soát, thu hồi ngay các khoản vay XKLD mà hợp đồng lao động không đảm bảo tính pháp lý theo quy định; Giao NHCSXH kiểm soát chặt chẽ các khoản vay mà hồ sơ tín dụng có những vi phạm.

- Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc NHCSXH chỉ đạo kiểm tra, rà soát trên toàn quốc việc cho vay vốn đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, HSSV; thực hiện thu hồi vốn đối với những trường hợp cho vay nhưng không có tên trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo được UBND cấp xã xác nhận; căn cứ kết quả kiểm tra, rà soát của địa phương theo quy định tại Thông tư số 24/2014/TT-BLĐTBXH ngày 06/9/2014 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội để kịp thời điều chỉnh, xử lý việc cho vay theo đúng quy định.

- Yêu cầu NHCSXH chuyển nợ quá hạn đối với những khoản vay có vi phạm về phân loại nợ đã nêu tại phần kết quả thanh tra theo đúng quy định; tính và thu hồi lãi vay quá hạn đối với những hồ sơ chậm chuyển nợ quá hạn. Căn cứ vào những hồ sơ có vi phạm, yêu cầu NHCSXH tính số cấp bù chi phí quản lý giảm tương ứng; báo cáo Bộ Tài chính để quyết toán với NSNN.

4.2. Về xử lý rủi ro

Yêu cầu NHCSXH tổ chức kiểm tra, rà soát, bổ sung các hồ sơ XLRR đáp ứng đầy đủ các quy định về điều kiện XLRR theo Quyết định số 50/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Đối với các hồ sơ khoan nợ, xóa nợ có vi phạm, yêu cầu NHCSXH phối hợp cùng chính quyền địa phương kiểm tra, rà soát từng trường hợp cụ thể, tiến hành hủy quyết định xử lý rủi ro đối với các trường hợp không đủ điều kiện khoan nợ, xóa nợ.

4.3. Về quản lý tài chính

Yêu cầu NHCSXH: Kiểm tra việc kê khai, nộp thuế TNCN trên toàn hệ thống; Xây dựng hệ thống thông tin hữu hiệu cảnh báo vi phạm định mức an toàn chi trả của các chi nhánh

4.4. Về xây dựng cơ bản

- Yêu cầu NHCSXH: Đăng tải kế hoạch đấu thầu của dự án lên phương tiện thông tin đại chúng theo điểm a, khoản 1, Điều 5 Luật Đấu thầu; Quyết định phê duyệt kế hoạch đấu thầu thực hiện theo khoản 3, Điều 6 Luật Đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/11/2005 (giá gói thầu, hình thức hợp đồng...);

- Yêu cầu NHCSXH không để Đoàn quy hoạch và điều tra tài nguyên nước 803 tham gia công tác khảo sát địa chất do NHCSXH làm chủ đầu tư; không để Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Trần Phú tham gia công tác tư vấn giám sát các công trình xây dựng do NHCSXH làm chủ đầu tư; không để Công

ty cổ phần Tư vấn xây dựng Tân Việt và Công ty TNHH thiết kế XD Tiền Giang thực hiện việc tư vấn đấu thầu các công trình do NHCSXH làm chủ đầu tư, đồng thời yêu cầu NHCSXH thực hiện theo khoản 3, Điều 75 Luật Đấu thầu năm 2005 “đăng tải trên tờ báo về đấu thầu và trang thông tin điện tử về đấu thầu” đối với 02 đơn vị tư vấn đấu thầu đã vi phạm nêu trên.

- Kiểm điểm trách nhiệm và xử lý theo thẩm quyền đối với lãnh đạo và những người có liên quan tại Chi nhánh tỉnh Thái Nguyên, Tiền Giang trong công tác đấu thầu công trình xây dựng trụ sở chi nhánh; lãnh đạo và những người có liên quan tại Chi nhánh tỉnh Đắk Nông do thanh toán vốn đầu tư vượt giá trị quyết toán được duyệt.

- Yêu cầu NHCSXH khi thực hiện xây dựng mới trụ sở chi nhánh NHCSXH các tỉnh cần phải thực hiện thiết kế quy hoạch tổng thể, lập dự án đầu tư làm cơ sở để xác định phân kỳ đầu tư, tránh việc đầu tư không đồng bộ, phải bổ sung các hạng mục phụ trợ; khi phê duyệt dự án đầu tư xây dựng cơ bản không được tách phần mua sắm thiết bị gắn liền công trình xây dựng; xác định đúng về hình thức hợp đồng đối với các công trình xây dựng mới trụ sở.

5. Kiến nghị xử lý về kinh tế

Yêu cầu NHCSXH thu hồi số tiền 1.632,3 triệu đồng từ các nhà thầu do thanh toán không đúng khối lượng, chế độ trong hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản, nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra Chính phủ.

Việc báo cáo, kiểm tra thực hiện Kết luận thanh tra và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về cuộc thanh tra này thực hiện theo quy định của pháp luật về thanh tra./.

Nơi nhận: (khu)

- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Tổng TTCP;
- Vụ KH-TC-TH, TTCP;
- Vụ GS-TĐ&XLSTT, TTCP;
- Trung tâm TT, TTCP (để đăng trên cổng TTĐT);
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Lưu: VT, Vụ II, Hồ sơ Đoàn T.tra.

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Ngô Văn Khánh